

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

HÀ THỊ THUY DƯƠNG<sup>(\*)</sup>

Vấn đề phản biện xã hội được đề cập và bàn đến nhiều ở nước ta từ năm 1996. Đây là yêu cầu tất yếu và bức thiết của một xã hội dân chủ. Tuy nhiên, khi nghiên cứu kỹ di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh, chúng ta thấy Người đã nói khá đầy đủ và hoàn chỉnh về vấn đề quan trọng này.

Có thể nói, hiện nay vẫn còn những quan điểm khác nhau về phản biện xã hội. Song các nhà khoa học đều thống nhất quan niệm về phản biện xã hội trên một số nét chính yếu nhất. Họ đều đồng tình cho rằng phản biện xã hội là hoạt động bày tỏ ý kiến, chính kiến, đánh giá, nhận xét, đề xuất và kiến nghị của cộng đồng xã hội, của tập thể đối với quá trình hoạch định và thực thi các chủ trương, chính sách của các chủ thể thực thi quyền lực có liên quan đến lợi ích chung của cộng đồng, tập thể, trên cơ sở tổng hợp, phân tích, lập luận khách quan, khoa học, có tính thuyết phục nhằm phân định rõ cái tốt với cái xấu, cái đúng với cái sai, cái được với cái chưa được, cái hoàn thiện với cái cần tiếp tục hoàn thiện nhằm đáp ứng tốt hơn những yêu cầu do cuộc sống đặt ra, góp phần thỏa mãn lợi ích chung của cộng đồng, tập thể, cũng như toàn xã hội.

Như vậy, đối tượng của phản biện xã hội là những chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch cụ thể phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong phạm vi toàn quốc hay từng địa phương. Mục đích của phản biện xã hội

là đảm bảo lợi ích tối đa và lợi ích hài hòa của Tổ quốc và nhân dân. Phản biện xã hội thể hiện chủ yếu ở hai trường hợp. Thứ nhất, là đối với các dự thảo chủ trương, chính sách. Trường hợp thứ hai là những quan điểm chưa hoàn thiện, thậm chí sai sót, không còn phù hợp với đường lối, chính sách, quy phạm pháp lý đang thực hiện trong thực tế để lực lượng cầm quyền có điều chỉnh, sửa chữa hoặc thay đổi chính sách cho phù hợp. Vì vậy, phản biện xã hội suy cho cùng là nhằm phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân trong việc đánh giá, nhận xét toàn diện về bản chất, cơ sở khoa học và thực tiễn của các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật và chính sách cụ thể của nhà nước, góp phần đảm bảo cho các chủ trương, chính sách, pháp luật sát hợp với thực tiễn của đời sống xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng và thể hiện được ý chí nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Về bản chất, phản biện *không phải là phản bác, phủ định* một cách chủ quan mà là nhận xét một cách vô tư, khách quan tất cả những mặt tốt, mặt chưa tốt dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc để chỉ ra những chủ trương, chính sách, thể chế không phù hợp với thực tiễn, đi ngược lại quyền và lợi ích của nhân dân và mục tiêu đổi mới, phát triển đất nước.

Để xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Đảng ta trong những năm đổi mới đã rất chú ý đến việc tăng cường thực hiện phản biện xã hội của nhân dân trong xây dựng đường lối, chính sách như một cách thức thực hiện quyền làm chủ thực sự của người dân. Trong nhiều văn kiện chính thức của Đảng, Đảng ta

<sup>(\*)</sup> ThS., Khoa Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV.

đều khẳng định sự tham gia ý kiến của nhân dân trong quá trình xây dựng cũng như tổ chức thực hiện đường lối, chính sách là một nguyên tắc quan trọng cần phải quán triệt sâu sắc “Mọi đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, có sự tham gia ý kiến của nhân dân”<sup>(1)</sup>. Để quyền tham gia phản biện xã hội của người dân không chỉ tồn tại trong các văn bản pháp lý mà trở thành khả năng hiện thực, Đảng ta cũng nhấn mạnh việc “Hoàn thiện cơ chế để nhân dân đóng góp ý kiến, phản biện xã hội và giám sát công việc của Đảng và Nhà nước, nhất là các chính sách kinh tế, xã hội, về quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển quan trọng”<sup>(2)</sup>. Trong các cơ chế đó, Đảng ta nhấn mạnh đến việc “Quy định chế độ cung cấp thông tin và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trước nhân dân”<sup>(3)</sup> như là điều kiện thuận lợi để người dân có khả năng tham gia phản biện xã hội cũng như đảm bảo tính hiệu quả, hiệu lực quyền phản biện xã hội của nhân dân. Tuy nhiên, những quan điểm của Đảng ta về phản biện xã hội cũng không phải mà mới, thực chất đó là sự kế thừa, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Soi rọi vào trong tư tưởng của Người, chúng ta thấy ngay từ lúc sinh thời, Hồ Chí Minh đã rất chú ý đến vấn đề thực hiện phản biện xã hội. Người sớm nhận thức được tầm quan trọng của việc coi trọng, tham khảo, lắng nghe ý kiến của nhân dân trong mọi vấn đề: “Không riêng gì viết sách, viết báo mà công tác gì muốn làm tốt đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân”<sup>(4)</sup>. Trong đó việc đặt ra chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước luôn phải lấy ý kiến của dân chúng như là một điều kiện tiên quyết. Bởi lẽ Người hiểu rất rõ rằng “Chính sách đúng là nguồn gốc

của thắng lợi”<sup>(5)</sup>. Người đã luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Chúng ta phải học dân chúng, phải hỏi dân chúng, phải hiểu dân chúng. Mỗi một khẩu hiệu, mỗi một chính sách của chúng ta phải dựa vào kinh nghiệm của dân chúng, phải nghe theo nguyện vọng của dân chúng”<sup>(6)</sup>. Đặc biệt, Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc dựa vào ý kiến của nhân dân để đặt ra chính sách không chỉ khi đề ra dự thảo trước khi ban hành chính thức mà ngay cả khi chính sách đã thực hiện trong cuộc sống cũng vẫn cần phải lắng nghe những ý kiến đóng góp của nhân dân: “Trong mọi công việc, ngay từ khi lập kế hoạch và suốt cả thời gian thực hiện, phải mạnh dạn phát động quần chúng, làm cho mọi người thấm nhuần tinh thần làm chủ tập thể”<sup>(7)</sup>. Quan trọng hơn, Hồ Chí Minh không chỉ khẳng định sự cần thiết phải thực hiện phản biện xã hội mà Người còn giải thích rõ tại sao phải thực hiện phản biện xã hội và đưa ra những cơ chế để thực hiện phản biện xã hội một cách có hiệu quả nhất.

### 1. Tại sao phải thực hiện phản biện xã hội

Theo Hồ Chí Minh, các nhà hoạch định chính sách phải luôn quán triệt sâu sắc nguyên tắc tham khảo ý kiến và nguyện vọng của nhân dân trong mọi chủ trương, đường lối vì những lý do chủ yếu sau:

*Thứ nhất*, vì dân chúng rất thông minh, có nhiều kinh nghiệm và sáng kiến. Tiếp nối tư tưởng trọng dân của những bậc tiền bối như Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Người luôn đặt dân ở vị trí cao nhất, trên đời không có gì mạnh bằng nhân dân, không có gì quý bằng nhân dân. Dân chúng không chỉ đông đảo mà còn rất tài tình, sáng suốt. Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định điều này: “Dân chúng rất khôn khéo”, “Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”<sup>(8)</sup>;

<sup>(1)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.125

<sup>(2)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.145

<sup>(3)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sổ đ.*, tr.145 -146

<sup>(4)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.10. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.661

<sup>(5)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.520

<sup>(6)</sup> Hồ Chí Minh. *Sổ đ.*, tr.293

<sup>(7)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.12. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.249

<sup>(8)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.295

“Dân rất thông minh. Quần chúng kinh nghiệm, sáng kiến rất nhiều. Chỉ cần mình có biết học hay biết lợi dụng mà thôi”<sup>(9)</sup>. Trong khi đó công việc của Đảng và Nhà nước thì rất nhiều mà cán bộ thì ít, không thể làm hết được “Việc nước là việc chung, mà việc thì rất nhiều, chỉ Bác cháu ta không làm hết việc đâu. Chúng ta phải dùng năng lực của mọi người”<sup>(10)</sup>. Người đặc biệt phê phán những ai coi thường nhân dân, cho dân chúng là dốt không biết gì. Theo Người, đó là một sai lầm nguy hiểm. Người cũng giải thích rõ tại sao dân chúng lại có nhiều sáng kiến, kinh nghiệm hay mà nhiều khi cán bộ, đoàn thể không thể nghĩ ra, đó là vì “Đặc điểm rõ nhất trong tư tưởng của dân chúng là họ hay so sánh... Do sự hay so sánh, họ thấy chỗ khác nhau, họ thấy mối mâu thuẫn. Họ so sánh đúng, giải quyết đúng, là vì tai mắt họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy. Vì sự so sánh kỹ càng đó, mà cách giải quyết của dân chúng bao giờ cũng gọn gàng, hợp lý, công bình”<sup>(11)</sup>. Dân chúng có nhiều tai mắt, họ thấy nhiều, nghe nhiều, họ xem xét chính sách từ nhiều góc độ khác nhau nên có cái nhìn đầy đủ nhất về chính sách đó. Do đó, nếu chịu khó học hỏi, gom góp được nhiều ý kiến của quần chúng, kinh nghiệm của quần chúng thì chủ trương, đường lối, chính sách sẽ “đúng mực hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn”, tránh được “lý luận suông, không hợp với thực tế”<sup>(12)</sup>.

*Thứ hai*, vì Nhà nước ta là của nhân dân, do dân và vì dân. Nói đến nhà nước của dân là nói đến nhà nước dân chủ, nơi mà quyền lực bắt nguồn từ dân, nhà nước chỉ là bộ máy thừa hành ý chí của dân và điều rất quan trọng là nhân viên nhà nước từ người đứng đầu nhà nước cho đến nhân viên thấp nhất trong bộ máy nhà nước không phải là cha mẹ dân, mà là “công bộc”, “đầy tớ” của dân. Do đó khi nhân dân dùng “đầy tớ” làm việc cho mình thì phải giúp đỡ chính

phủ “Nếu Chính phủ sai thì phải phê bình, phê bình nhưng không phải là chửi... Xin đồng bào hãy phê bình, giúp đỡ, giám sát công việc Chính Phủ”<sup>(13)</sup>. Chính phủ cần đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là người đầy tớ tận tụy của nhân dân. Việc đề ra chủ trương, chính sách cũng cần sự giúp đỡ, đóng góp kinh nghiệm, sáng kiến của quần chúng. Hơn nữa, Nhà nước ta là nhà nước vì dân “Tất cả những việc Đảng và chính phủ đề ra đều nhằm cải thiện đời sống cho nhân dân. Làm gì mà không nhằm mục đích ấy là không đúng”<sup>(14)</sup>. Trong đó “Chính sách của Đảng và chính phủ là phải hết sức chăm lo đến đời sống nhân dân”<sup>(15)</sup>. Để làm được điều này thì “Đảng và chính phủ điều tra, nghiên cứu, cân nhắc cẩn thận nhằm vào lợi ích của nhân dân, đặt chính sách”<sup>(16)</sup>. Cách điều tra chính xác nhất để chính sách vì lợi ích của nhân dân là lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của nhân dân. Như vậy, để đảm bảo bản chất của Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân, vì dân thì việc lắng nghe kinh nghiệm và sáng kiến của nhân dân là điều kiện tối cần thiết.

*Thứ ba*, vì dân có đồng lòng, quyết tâm thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thì mới thành công. Trong quá trình hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã rút ra kinh nghiệm “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”<sup>(17)</sup>. Muốn nhân dân ủng hộ, thống nhất về tư tưởng và quyết tâm cao trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thì phải tạo điều kiện cho dân chúng tham gia phản biện xã hội với những chủ trương, chính sách đó. Nếu cán bộ cứ đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình rồi

<sup>(9)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.7. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.62

<sup>(10)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.7. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.347

<sup>(11)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.295-296

<sup>(12)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.291

<sup>(13)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.60-61

<sup>(14)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.7. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989, tr.415

<sup>(15)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.7. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.572

<sup>(16)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.6. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.346

<sup>(17)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.293

đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo thì sẽ thực hiện được mau và không rầy rà nhưng dân chúng sẽ oán “Làm theo cách quan liêu đó, thì dân oán. Dân oán, dù tạm thời may có chút thành công, nhưng về mặt chính trị là thất bại”<sup>(18)</sup>. Thực tế cho thấy, ngay cả những việc hoàn toàn có lợi cho dân nếu được thực hiện bằng cách ép buộc, máy móc thì vẫn có thể gặp sự phản ứng, có khi cả sự chống đối từ phía nhân dân. Người lấy dẫn chứng để hiểu “Bánh ngọt là một thứ ngon lành nhưng đem bánh ngọt bắt người ta ăn, nhét vào miệng người ta thì ai cũng chán”<sup>(19)</sup>. Do vậy, dù cho đường lối, chính sách đề ra là vì lợi ích của nhân dân vẫn phải thực hiện phản biện xã hội vì phản biện là tranh luận, biện luận, đối thoại để hiểu đúng, tìm ra cái đúng, cái chân lý. Như vậy phản biện sẽ đi tới thống nhất về tư duy, đồng thuận trong xã hội. Thông qua việc Đảng và Nhà nước tổ chức thăm dò, tranh luận, biện luận, đối thoại về các quyết sách trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước mà: “Nâng cao trình độ của dân chúng, mà cũng nâng cao kinh nghiệm của mình”<sup>(20)</sup>. Dân chúng thông qua những đánh giá có lý lẽ, số liệu cụ thể về chính sách đó sẽ hiểu rằng những chính sách này là có lợi cho họ và nhiệm vụ của họ, từ đó họ sẽ ủng hộ, nhất trí và hăng hái làm cho kỳ được. Hơn nữa thực hiện phản biện xã hội không phải là để chỉ trích, bác bỏ mà thực ra luôn gắn liền với việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để tìm ra giải pháp đúng đắn, phù hợp nhất. Mục đích cuối cùng của phản biện xã hội là để chính sách phù hợp với cuộc sống và nguyện vọng, mong muốn của nhân dân. Khi chính sách phản ánh được thực tế cuộc sống và lợi ích của nhân dân sẽ tạo được sự đồng thuận chính trị xã hội cao trong nhân dân, nhân dân ủng hộ, đồng tình và do đó chính sách cũng dễ dàng đi vào cuộc sống của họ. Một khi còn những băn khoăn, vướng mắc e ngại và còn nhiều luồng

ý kiến khác nhau về mỗi quan điểm, chủ trương, chính sách lớn thì chắc chắn quá trình thực hiện sẽ gặp khó khăn.

## 2. Những biện pháp thực hiện có hiệu quả phản biện xã hội

Hồ Chí Minh không chỉ giải thích cho chúng ta thấy những lợi ích của việc thực hiện phản biện xã hội mà Người còn gợi ý những biện pháp, cách thức để thực hiện phản biện xã hội có hiệu quả nhất. Theo Người, cần phải quán triệt sâu sắc những biện pháp sau:

*Thứ nhất*, khuyến khích, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia thực hiện phản biện xã hội. Hồ Chí Minh luôn trăn trở “Làm sao cho dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”<sup>(21)</sup>. Tham gia phản biện xã hội là người dân đang thực hiện quyền làm chủ của mình. Cho dù quyền được phản biện xã hội đối với mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đã được quy định đầy đủ nhưng người dân “không biết hưởng” quyền dân chủ đó thì cũng không thực hiện được phản biện xã hội. Để người dân biết hưởng quyền dân chủ này thì cán bộ phải chăm lo bồi dưỡng ý thức làm chủ, nâng cao tính tích cực, trách nhiệm xã hội của công dân. Đồng thời cán bộ phải biết khéo khơi cho dân nói. Theo Người, có nhiều cách để hỏi ý kiến dân chúng: “Nói chuyện với từng người. Nói chuyện với đồng người. Khai hội nói chuyện với tầng lớp này, nói chuyện với tầng lớp khác, với mọi tầng lớp”<sup>(22)</sup>. Tuy nhiên, dù người dân có hăng hái và mong muốn tham gia xây dựng và quản lý đất nước nhưng lại thiếu tri thức, trình độ nhất định thì cũng không thể đưa ra những ý kiến đóng góp xác đáng cho Đảng và Nhà nước. Vì vậy Người khẳng định “Muốn làm chủ được tốt, phải có năng lực làm chủ”<sup>(23)</sup>. Để Đảng và Nhà nước có thể “Cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết

<sup>(18)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.293

<sup>(19)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.246

<sup>(20)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.295

<sup>(21)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.12. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.223

<sup>(22)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.296

<sup>(23)</sup> Hồ Chí Minh. *Về xây dựng con người mới*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.172

thực với hoàn cảnh địa phương”<sup>(24)</sup> thì Đảng và Nhà nước cũng cần phải quan tâm đến việc nâng cao trình độ dân trí cho người dân. Đó là điều kiện cần để nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình.

*Thứ hai*, Đảng và Nhà nước không chỉ lắng nghe ý kiến, kinh nghiệm của nhân dân mà quan trọng hơn là phải biết tiếp thu và hiện thực hóa nó trong những chủ trương, chính sách cụ thể. Để việc thực hiện phản biện xã hội không trở thành hình thức, lấy lệ thì người cán bộ, đảng viên phải không ngại phiền phức, phải: “Đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết”<sup>(25)</sup>, đồng thời phải kiên trì: “Gom góp mọi ý kiến rời rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó, nghiên cứu nó, sắp đặt nó thành những ý kiến có hệ thống”<sup>(26)</sup> và: “Hóa nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng”<sup>(27)</sup>. Người chỉ rõ thái độ và hành động cụ thể của những nhà hoạch định chủ trương, chính sách có ảnh hưởng rất lớn đến việc nhân dân có tích cực tham gia phản biện xã hội hay không: “Muốn hiểu biết, học hỏi dân chúng thì ắt phải có nhiệt thành, có quyết tâm, phải khiêm tốn, phải chịu khó. Nếu không như vậy thì dân chúng sẽ không tin chúng ta. Biết, họ cũng không nói. Nói, họ cũng không nói hết lời”<sup>(28)</sup>. Nếu cán bộ, đảng viên hành động không thống nhất, một mặt vẫn lấy ý kiến của nhân dân, nhưng mặt khác lại không đưa ý kiến, kinh nghiệm, nguyện vọng đó vào trong chủ trương, chính sách thì nhân dân sẽ không chịu nói, không tích cực tham gia phản biện xã hội, “Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị

“trù” là khác”<sup>(29)</sup>. Mà một khi “Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản”, rồi sinh ra thói “không nói ra trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”, sinh ra thói “thậm thà thậm thụt” và nói xấu người khác”<sup>(30)</sup>. Nói tóm lại, Đảng và Nhà nước phải thực hiện tốt nguyên tắc “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

*Thứ ba*, phải có những chế tài cụ thể với những cán bộ, đảng viên không tiếp thu và hiện thực hoá những ý kiến, kinh nghiệm của nhân dân. Người nhấn mạnh “bao nhiêu quyền hạn đều của dân”, còn nhân viên, cơ quan nhà nước chỉ là người được giao, được ủy thác, là người thừa hành, gánh vác, chỉ được thi hành quyền lực trong phạm vi được giao và phải có tinh thần phụ trách trước nhân dân, phải chịu trách nhiệm trước dân về mọi hành vi, xử sự của mình. Khi người dân đã đóng góp ý kiến, kinh nghiệm của mình, thực hiện quyền làm chủ của mình mà những “công bộc”, “đầy tớ” của dân không chịu thực hiện thì tùy từng mức độ mà bị kỷ luật, bãi miễn...”<sup>(31)</sup> Từ chủ tịch nước đến giao thông viên cũng vậy, nếu không làm được việc cho dân, thì dân không cần đến nữa”<sup>(31)</sup>.

Thực hiện phản biện xã hội một cách rộng rãi, thiết thực và có hiệu quả đang là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Để chủ trương lớn, quan trọng và có ý nghĩa này đi vào cuộc sống thì việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phản biện xã hội thiết nghĩ là điều rất cần thiết.

<sup>(24)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.698

<sup>(25)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.297

<sup>(26)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.290

<sup>(27)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.298

<sup>(28)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.286

<sup>(29)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.243

<sup>(30)</sup> Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.243

<sup>(31)</sup> Theo: Nguyễn Khắc Mai. *Dân chủ - di sản văn hóa Hồ Chí Minh*. Nxb Lao động, Hà Nội, 1997, tr.41